CỤC KIỂM SOÁT Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

HỘI THẢO THAM VẤN

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI NỀN TẢNG CÔNG KHAI THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG MINH BẠCH (TEDP) GIAI ĐOẠN 2023-2025

TP. Hà Nội, 2023

NỘI DUNG

1
HIỆN TRẠNG-MỤC ĐÍCH

2
PHÁP LÝ

3
TRANG CÔNG KHAI

4
LỢI ÍCH

HIỆN TRẠNG

- Đến nay, đã có 1.714 trạm quan trắc đang được quản lý bằng phần mềm Envisoft tại Trung ương. Số lượng các trạm có sự gia tăng lớn qua các năm.

- Có 60/63 tỉnh đã kết nối truyền dữ liệu về Bộ TN&MT. Còn 3 tỉnh Bắc Kạn, Điện Biên, Hà Giang chưa tiếp nhận dữ liệu của các cơ sở.

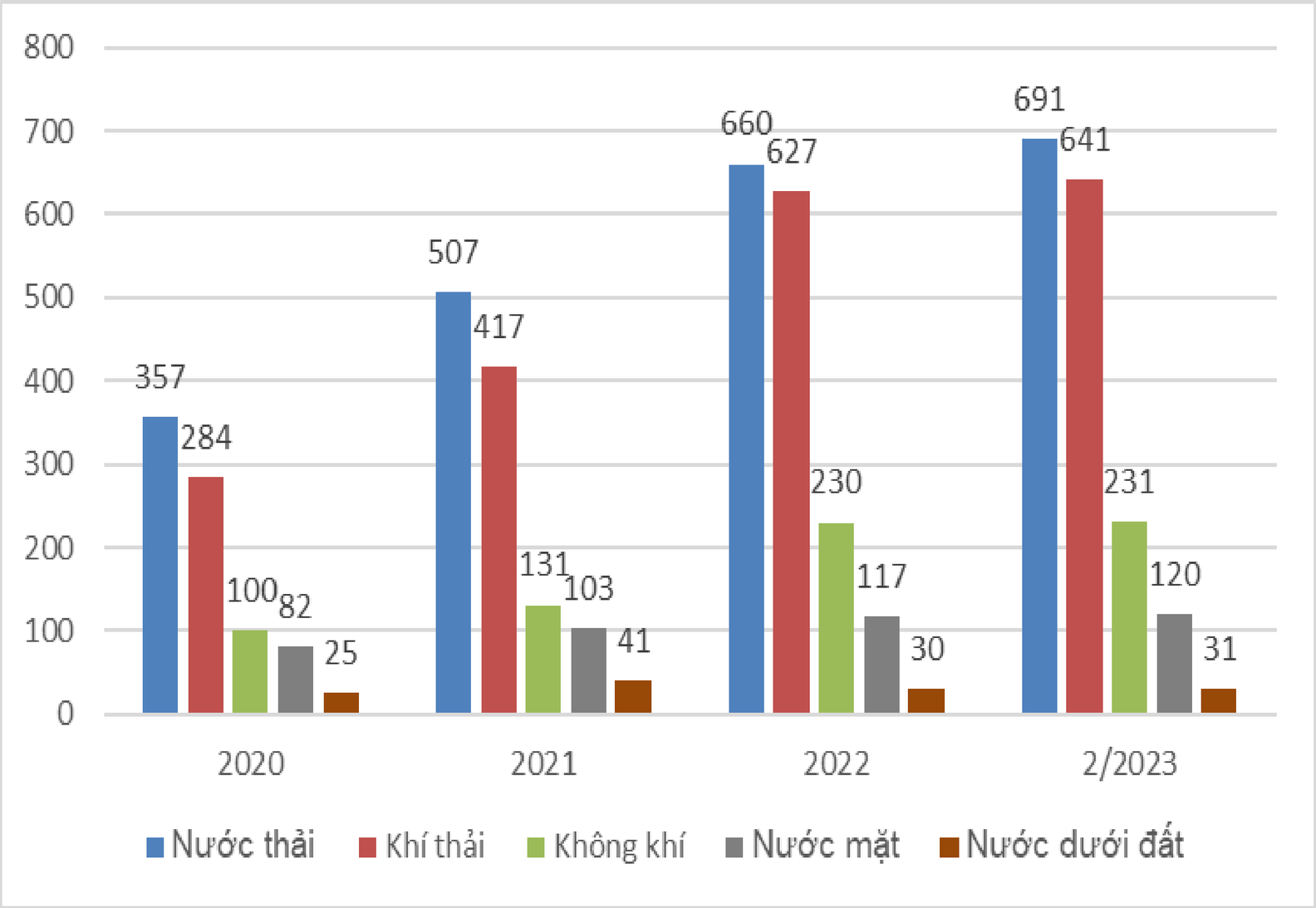

HIỆN TRẠNG

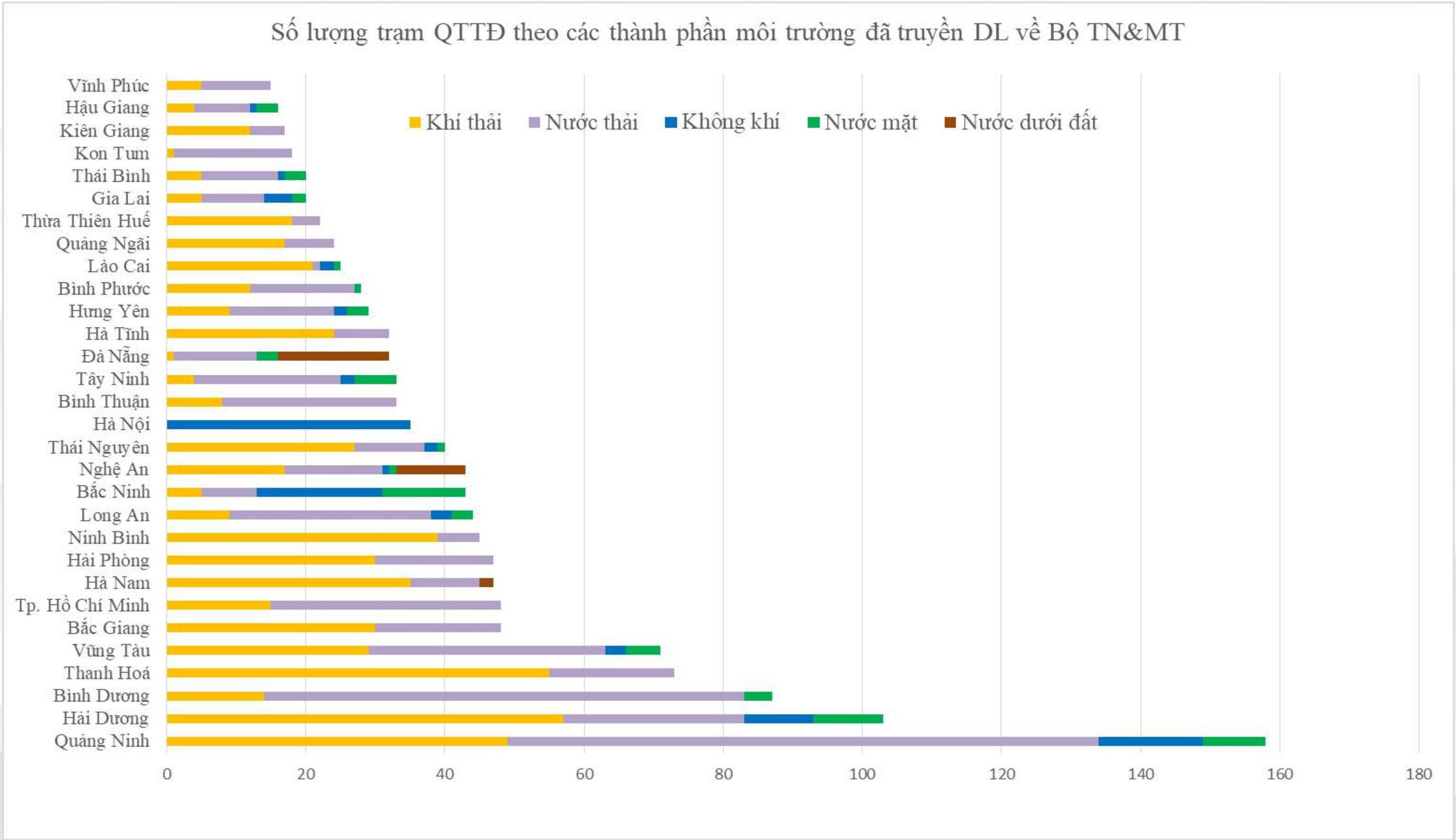
Số lượng trạm QTTĐ theo các thành phần môi trường đã truyền DL về Bộ TN&MT
Khí thải
Nước thải
Không khí
Nước mặt
Nước dưới đất
Vĩnh Phúc
Hậu Giang
Kiên Giang
Kon Tum
Thái Bình
Gia Lai
Thừa Thiên Huế
Quảng Ngãi
Lào Cai
Bình Phước
Hưng Yên
Hà Tĩnh
Đà Nẵng
Tây Ninh
Bình Thuận
Hà Nội
Thái Nguyên
Nghệ An
Bắc Ninh
Long An
Ninh Bình
Hải Phòng
Hà Nam
Tp. Hồ Chí Minh
Bắc Giang
Vũng Tàu
Thanh Hoá
Bình Dương
Hải Dương
Quảng Ninh
0
20
40
60
80
100
120
140
160
180

HIỆN TRẠNG

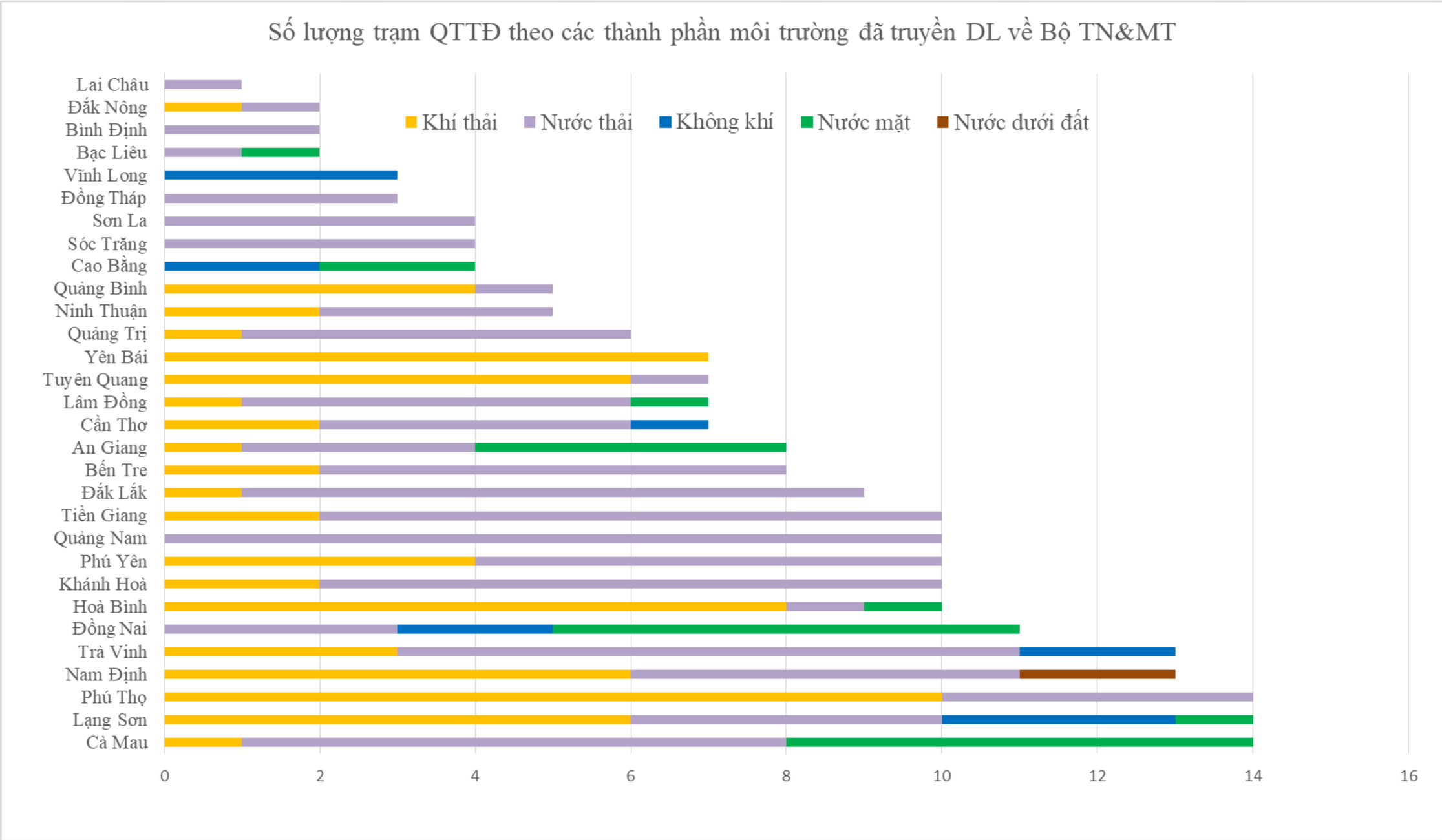
Số lượng trạm QTTĐ theo các thành phần môi trường đã truyền DL về Bộ TN&MT
Khí thải
Nước thải
Không khí
Nước mặt
Nước dưới đất
Lai Châu
Đắk Nông
Bình Định
Bạc Liêu
Vĩnh Long
Đồng Tháp
Sơn La
Sóc Trăng
Cao Bằng
Quảng Bình
Ninh Thuận
Quảng Trị
Yên Bái
Tuyên Quang
Lâm Đồng
Cần Thơ
An Giang
Bến Tre
Đắk Lắk
Tiền Giang
Quảng Nam
Phú Yên
Khánh Hoà
Hoà Bình
Đồng Nai
Trà Vinh
Nam Định
Phú Thọ
Lạng Sơn
Cà Mau
0
2
4
6
8
10
12
14
16

HIỆN TRẠNG

Tỷ lệ dữ liệu nhận được:

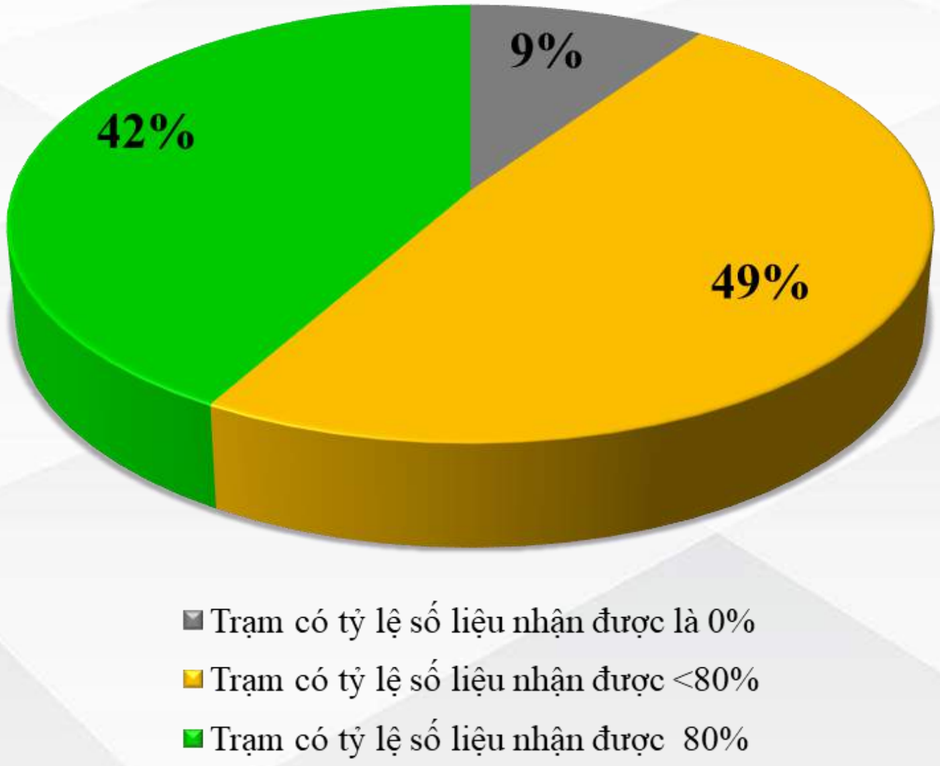

STT	Loại hình trạm	Số lượng	Tỷ Lệ trạm
1	***Không khí xung quanh***	***231***	***13.48%***
	- Trạm quốc gia	118	
	- Trạm địa phương	113	
2	***Nước mặt. nước biển ven bờ***	***120***	***7%***
	- Trạm quốc gia	28	
	- Trạm địa phương	92	
3	***Nước thải***	***691***	***40.32%***
4	***Khí thải***	***641***	***37.40%***
5	***Nước dưới đất***	***31***	***1.81%***
	Tổng số	**1714**	***100%***

HIỆN TRẠNG

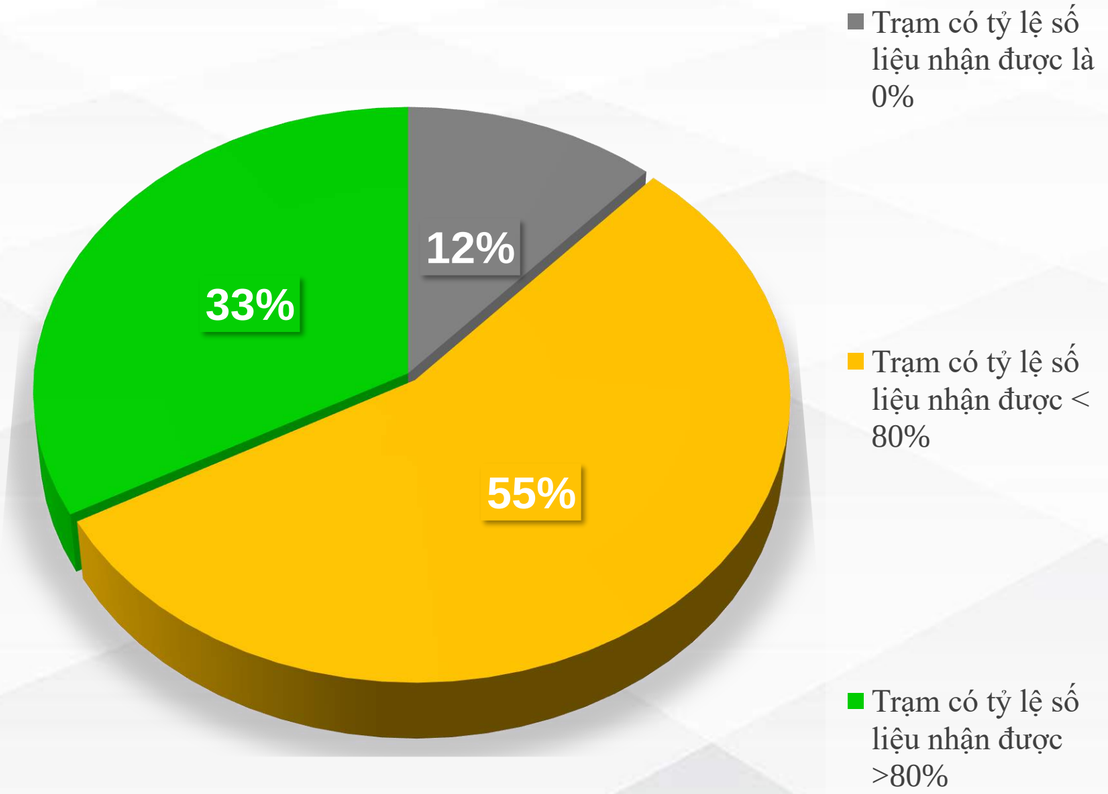

Tỷ lệ truyền nhận các trạm không khí

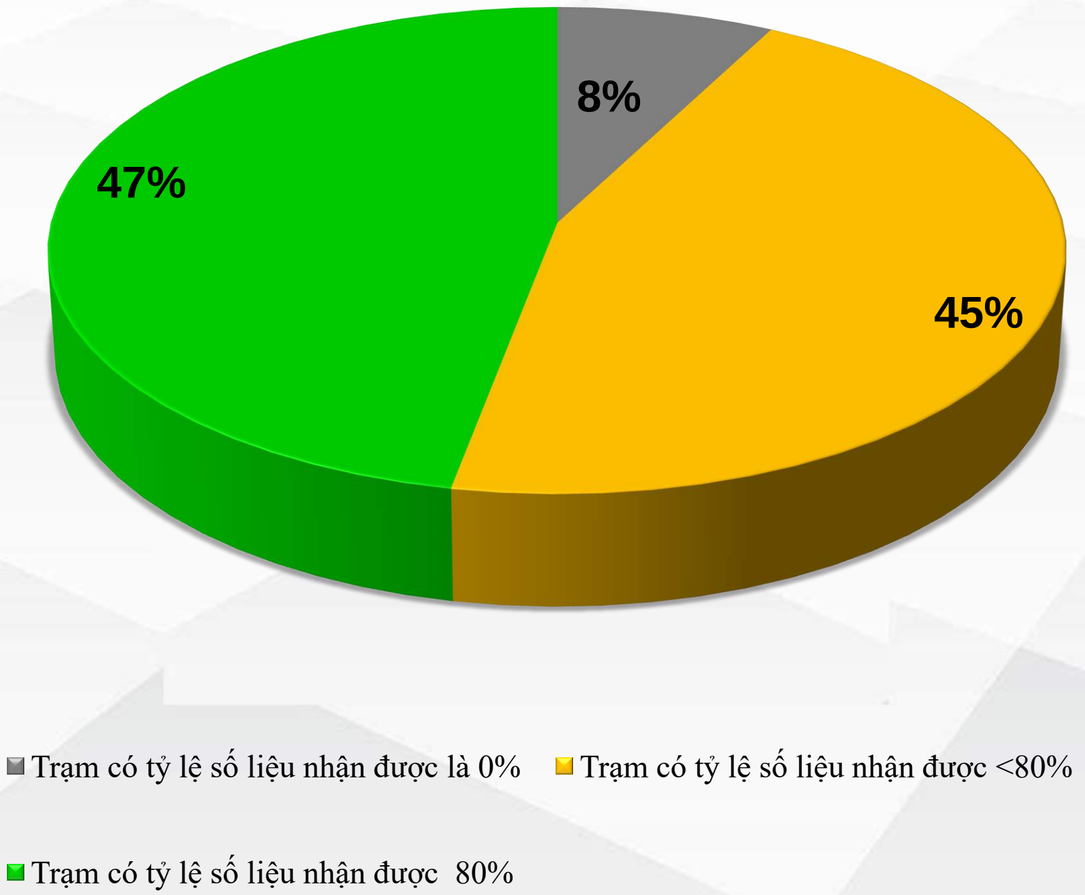

Tỷ lệ truyền nhận các trạm nước mặt

HIỆN TRẠNG

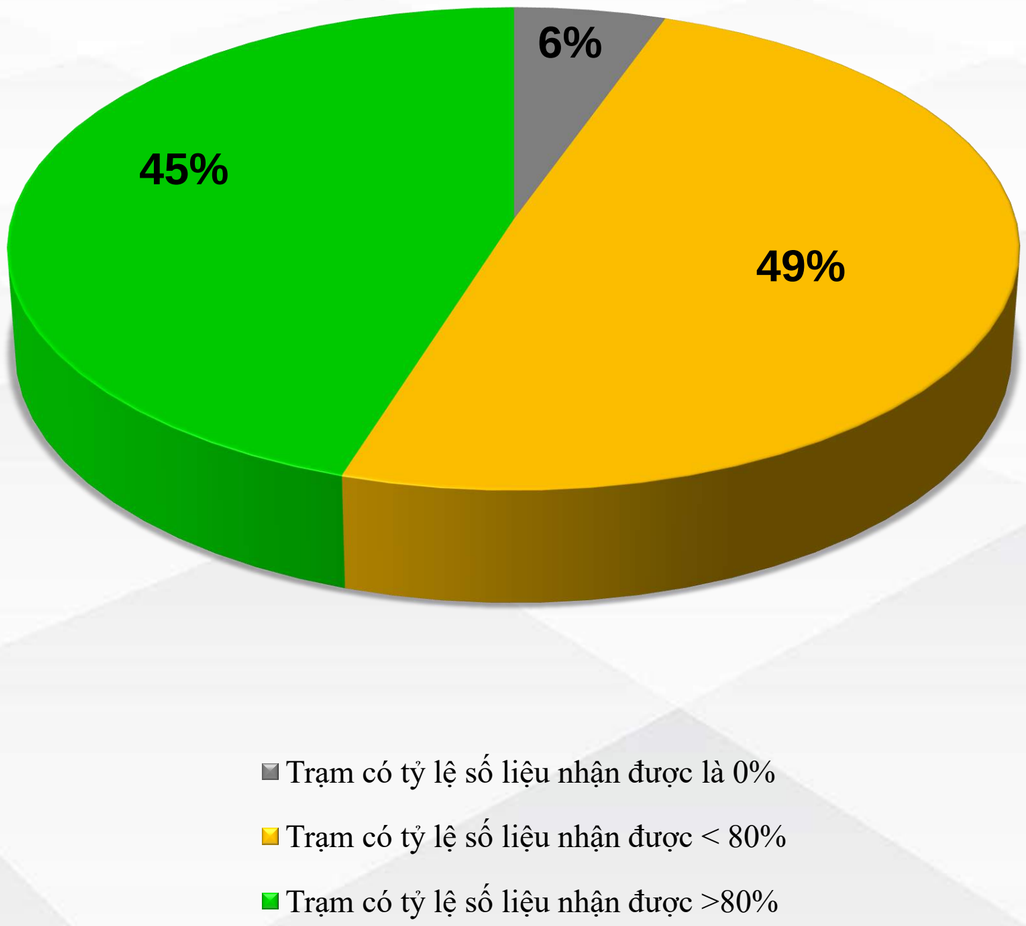

Tỷ lệ truyền nhận các trạm khí thải

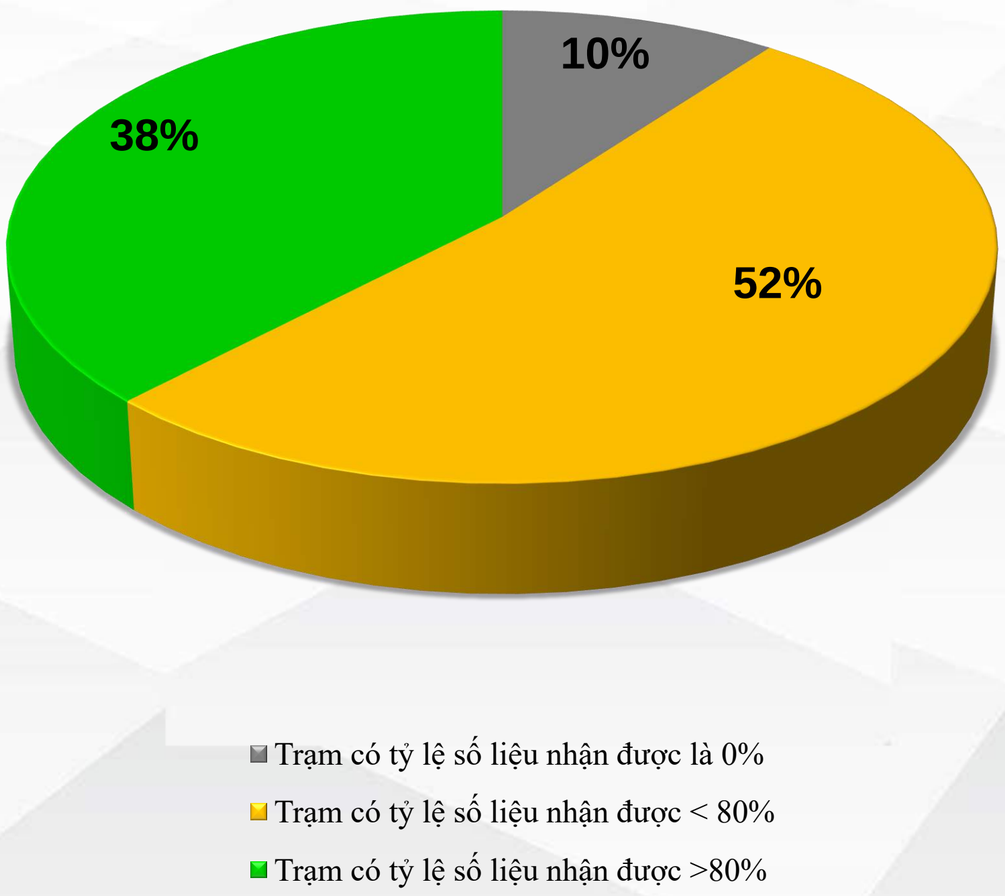

Tỷ lệ truyền nhận các trạm nước thải

HIỆN TRẠNG

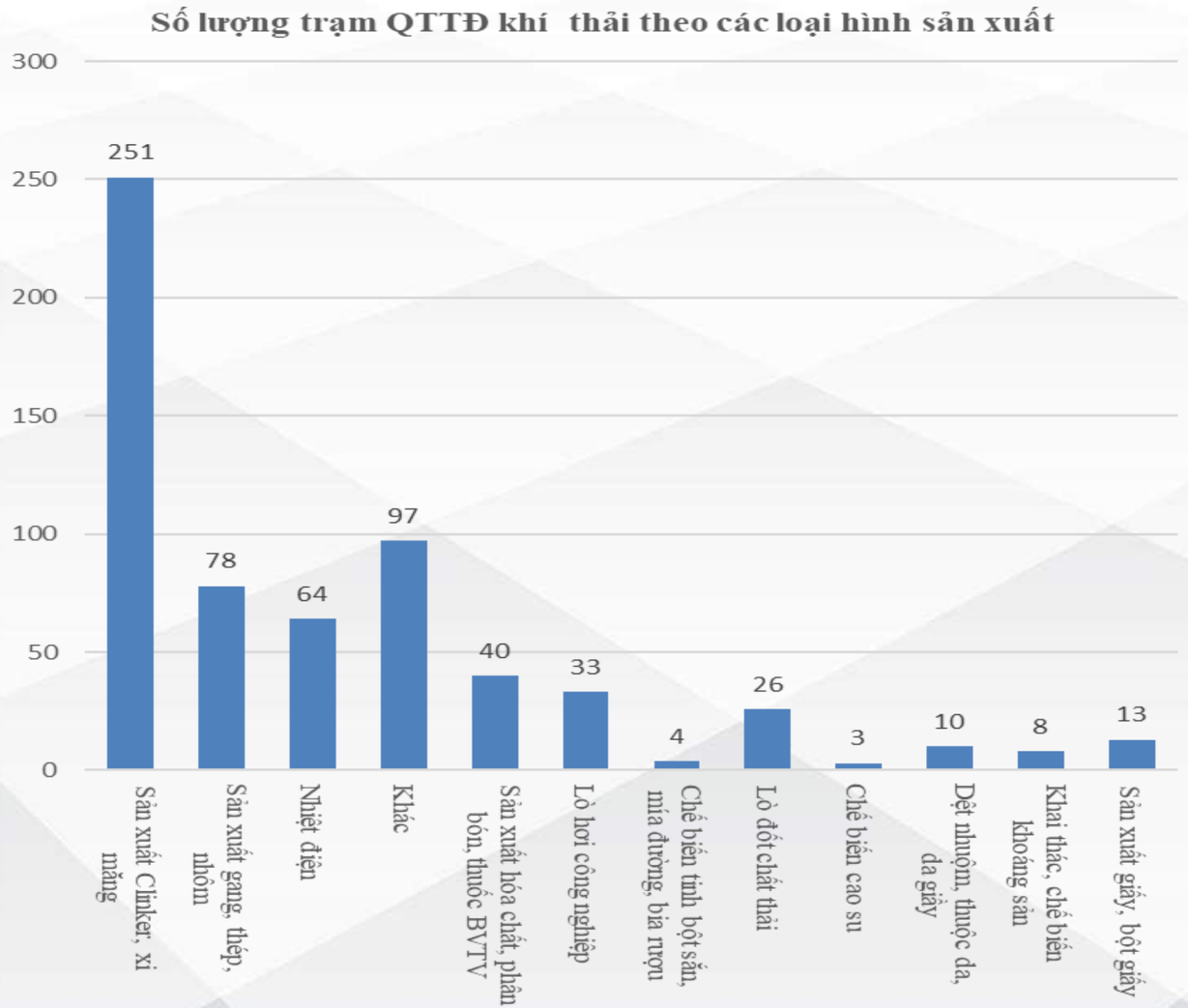
Số lượng trạm QTTĐ khí thải theo các loại hình sản xuất
300
250
200
150
100
50
0
251
78
64
97
40
33
4
26
3
10
8
13
Sản xuất Clinker, xi măng
Sản xuất gang, thép, nhôm
Nhiệt điện
Khác
Sản xuất hóa chất, phân bón, thuốc BVTV
Lò hơi công nghiệp
Chế biến tinh bột sắn, mía đường, bia rượu
Lò đốt chất thải
Chế biến cao su
Dệt nhuộm, thuộc da, da giầy
Khai thác, chế biến khoáng sản
Sản xuất giấy, bột giấy

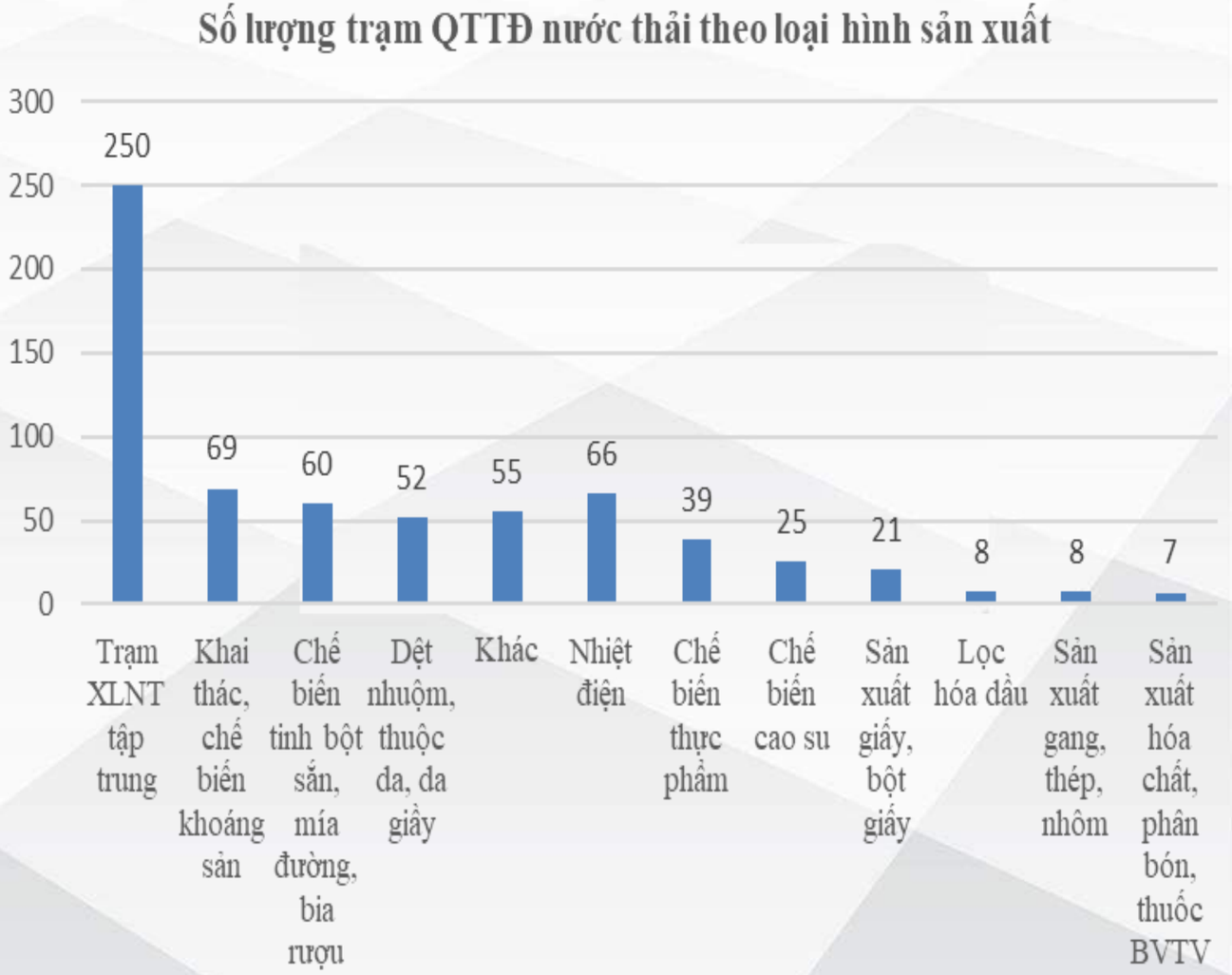
Số lượng trạm QTTĐ nước thải theo loại hình sản xuất
300
250
200
150
100
50
0
250
69
60
52
55
66
39
25
21
8
8
7
Trạm XLNT tập trung
Khai thác, chế biến khoáng sản
Chế biến tinh bột sắn, mía đường, bia rượu
Dệt nhuộm, thuộc da, da giầy
Khác
Nhiệt điện
Chế biến thực phẩm
Chế biến cao su
Sản xuất giấy, bột giấy
Lọc hóa dầu
Sản xuất gang, thép, nhôm
Sản xuất hóa chất, phân bón, thuốc BVTV

HIỆN TRẠNG

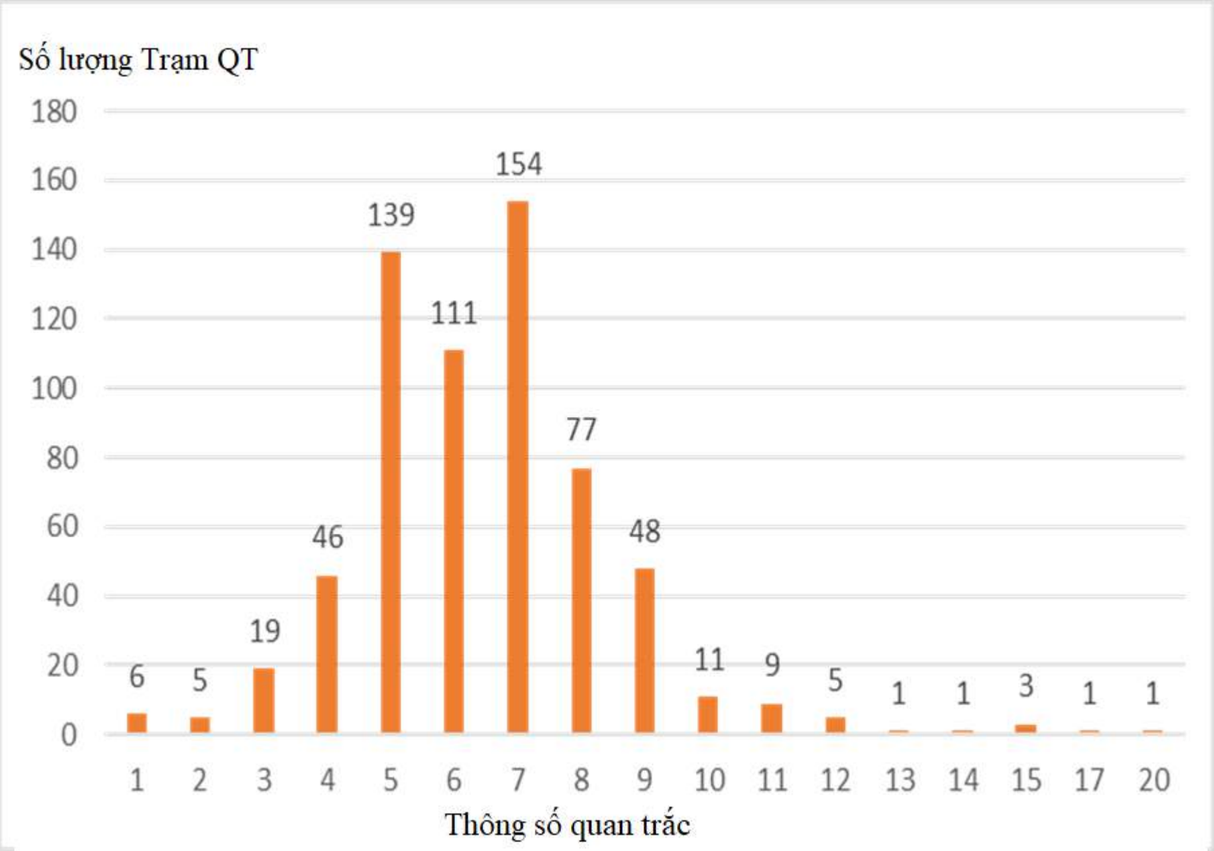

Số lượng trạm nước thải theo thông số

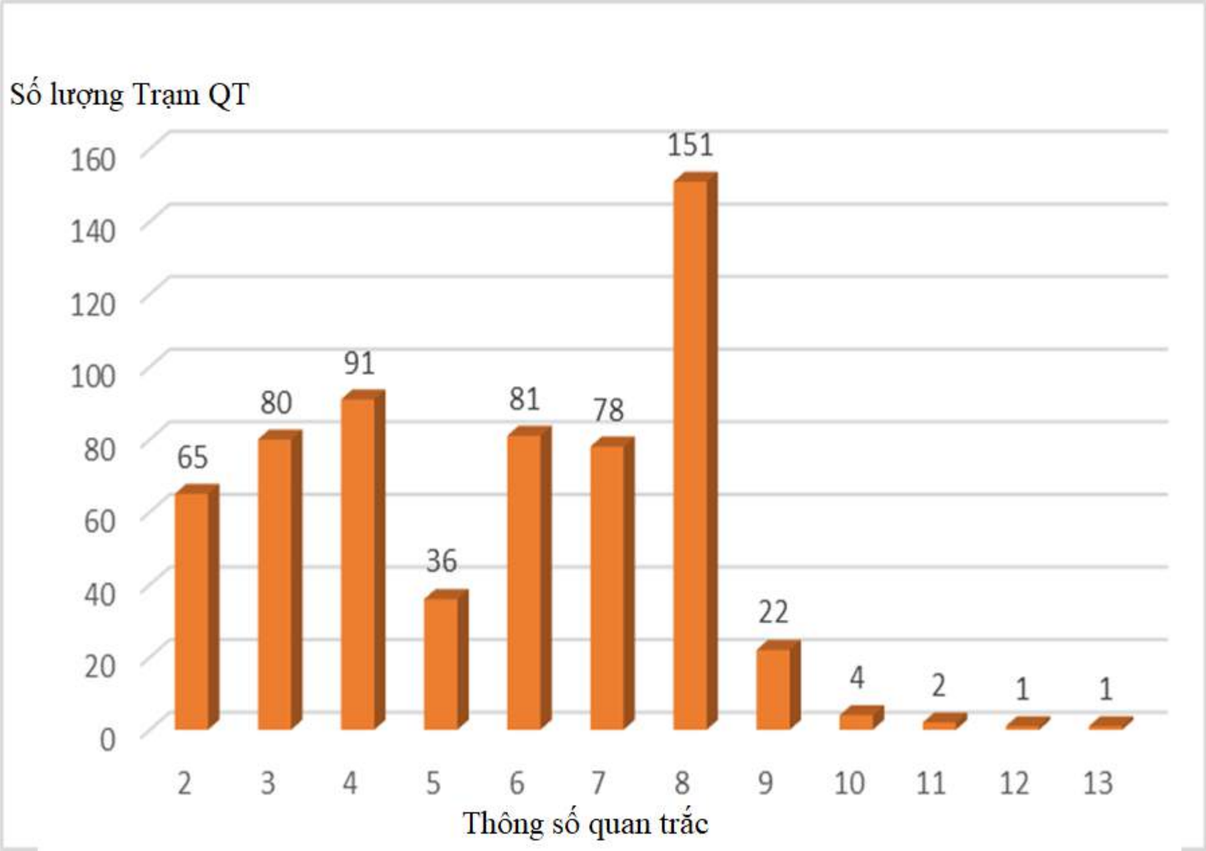

Số lượng trạm khí thải theo thông số

HIỆN TRẠNG

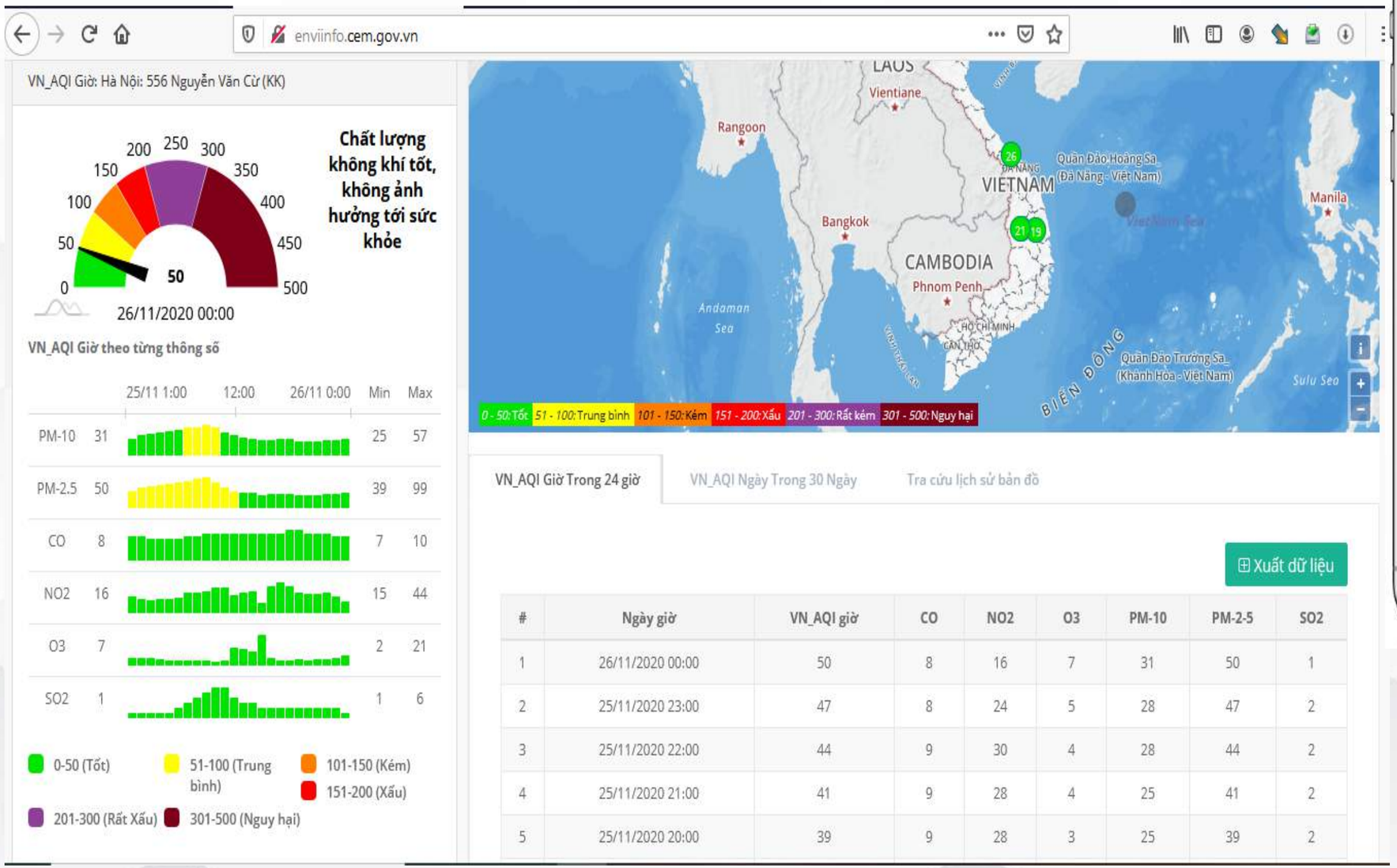

#	Ngày giờ	VN_AQI giờ	CO	NO2	O3	PM-10	PM-2-5	SO2
1	26/11/2020 00:00	50	8	16	7	31	50	1
2	25/11/2020 23:00	47	8	24	5	28	47	2
3	25/11/2020 22:00	44	9	30	4	28	44	2
4	25/11/2020 21:00	41	9	28	4	25	41	2
5	25/11/2020 20:00	39	9	28	3	25	39	2

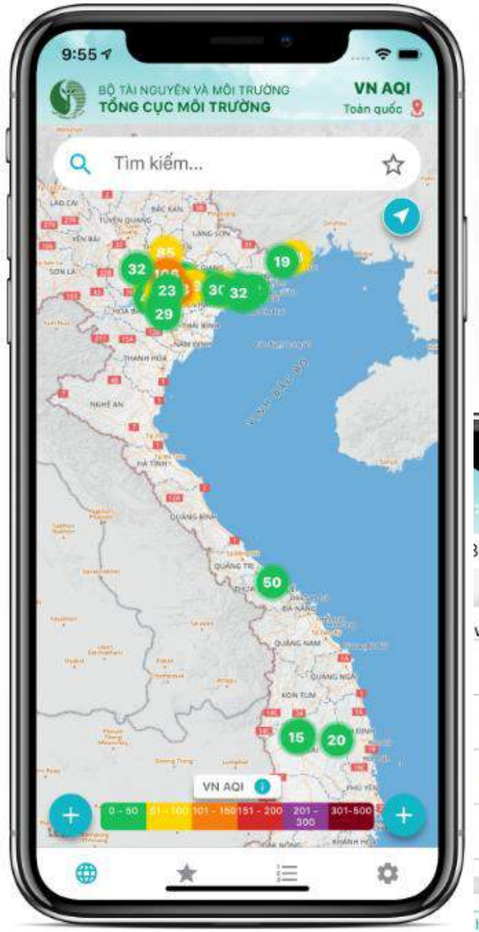

MỤC ĐÍCH

Xây dựng trang công khai thông tin quan trắc môi trường bao gồm các thông tin quan trắc môi trường cần phải được công khai, minh bạch và chia sẻ để các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thể tham gia theo dõi, giám sát.

Phạm vi:

- Công khai thông tin kết quả dữ liệu quan trắc môi trường
- Thí điểm tại một số KCN lớn

NỘI DUNG

1
HIỆN TRẠNG - MỤC ĐÍCH

2
PHÁP LÝ

3
TRANG CÔNG KHAI

4
LỢI ÍCH

PHÁP LÝ

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường:

Điều 102. Công khai thông tin môi trường

Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện công khai kết quả quan trắc chất lượng môi trường đất, không khí, nước mặt, nước dưới đất, nước biển, trầm tích, môi trường thủy sinh của nguồn nước mặt theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường như sau:

- Công khai trên trang thông tin điện tử hoặc bảng thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường trực thuộc;
- Đối với quan trắc tự động, liên tục, thời điểm công khai thực hiện ngay sau khi có kết quả quan trắc và công khai kết quả trong thời gian 30 ngày;
- Đối với quan trắc định kỳ, thời điểm công khai chậm nhất là 05 ngày sau khi có báo cáo kết quả quan trắc cho đến thời điểm công khai kết quả quan trắc định kỳ mới theo quy định.

PHÁP LÝ

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường:

Điều 113. Quản lý số liệu quan trắc môi trường

- Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý số liệu quan trắc môi trường quốc gia; xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường trong hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia; tích hợp các dữ liệu quan trắc môi trường của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương, công bố thông tin về chất lượng môi trường quốc gia; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ kỹ thuật quản lý số liệu quan trắc môi trường của địa phương.

NỘI DUNG

1
HIỆN TRẠNG - MỤC ĐÍCH

2
PHÁP LÝ

3
TRANG CÔNG KHAI

4
LỢI ÍCH

HỆ THỐNG DỊCH VỤ CÔNG KHAI THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG

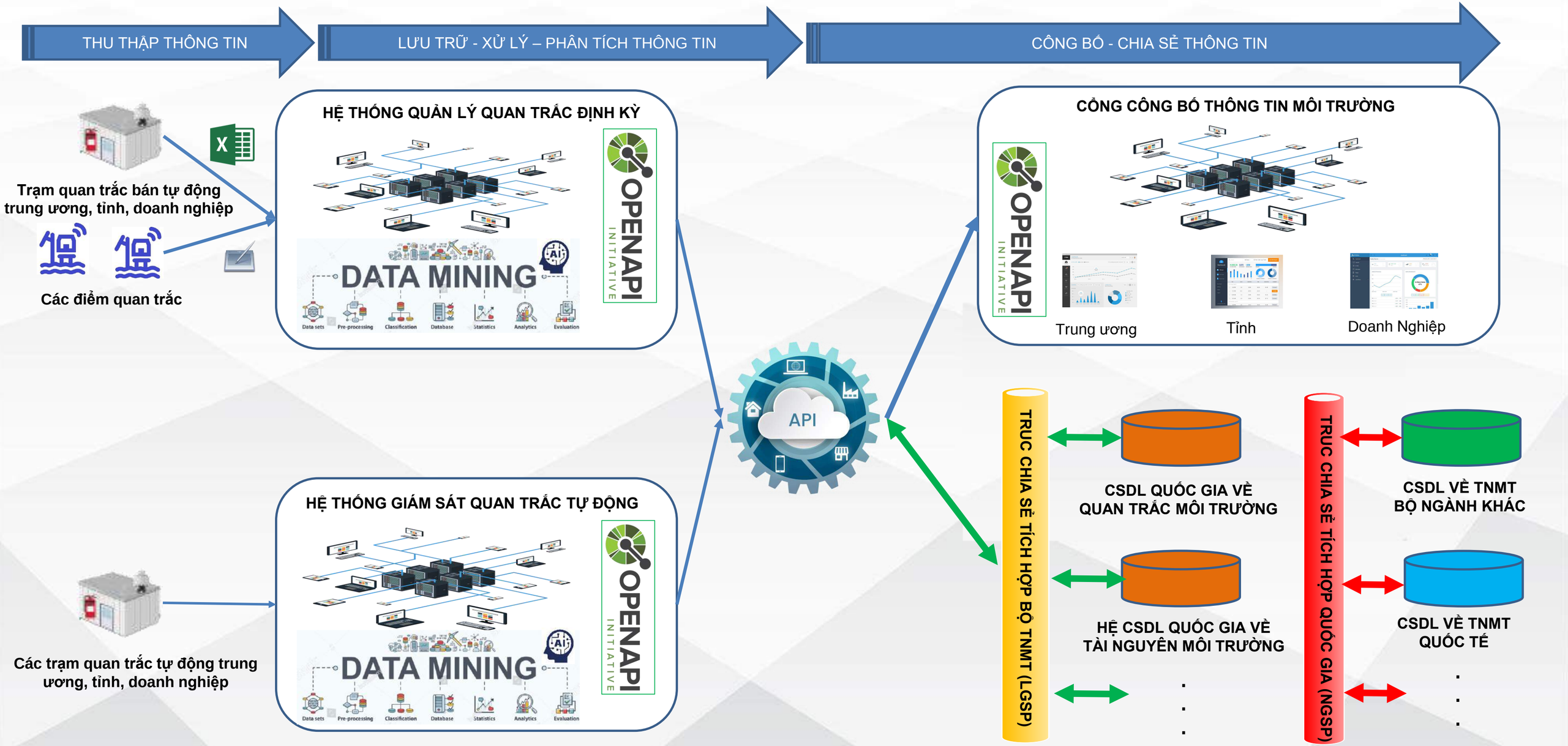

CÔNG NGHỆ THU THẬP – KHAI THÁC – PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

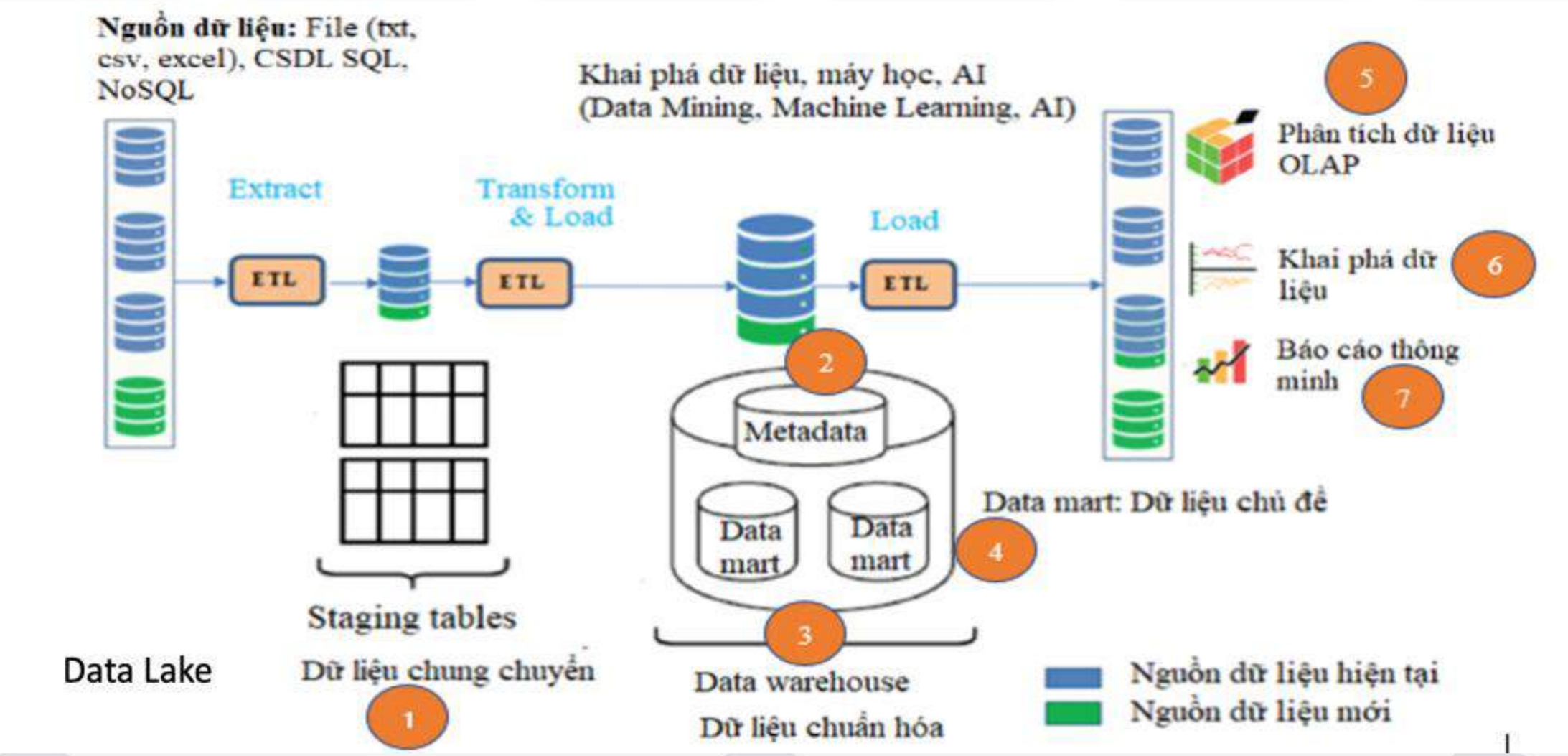

MÔ HÌNH CÔNG KHAI THÔNG TIN

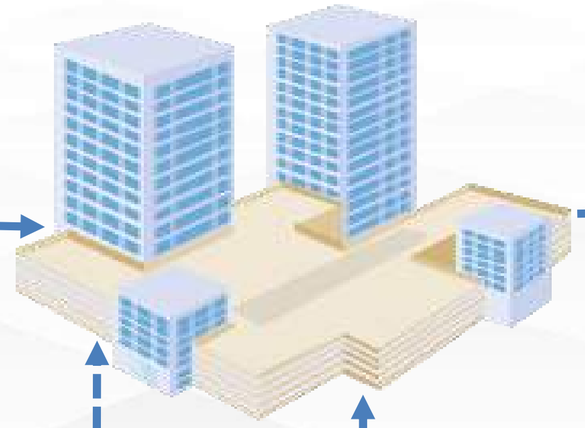

Thu thập

Dữ liệu môi trường
cấp tỉnh trung ương

Công khai

Công khai thông tin cấp trung ương

Cung cấp/chia sẻ

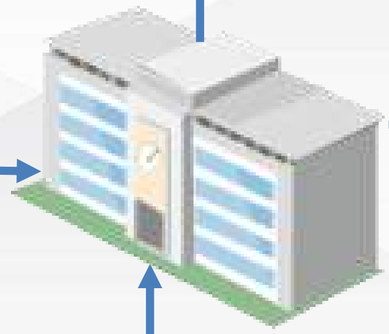

Thu thập

Dữ liệu môi trường
cấp tỉnh

Công khai

Công khai thông tin cấp tỉnh

Cung cấp/chia sẻ

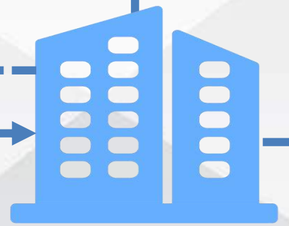

Thu thập

Dữ liệu môi trường
cấp doanh nghiệp

Công khai

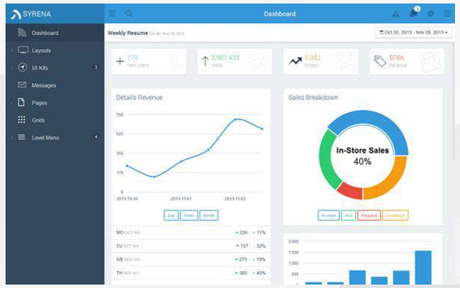

Công khai thông tin Doanh nghiệp

HÌNH THỨC CUNG CẤP THÔNG TIN CÔNG KHAI

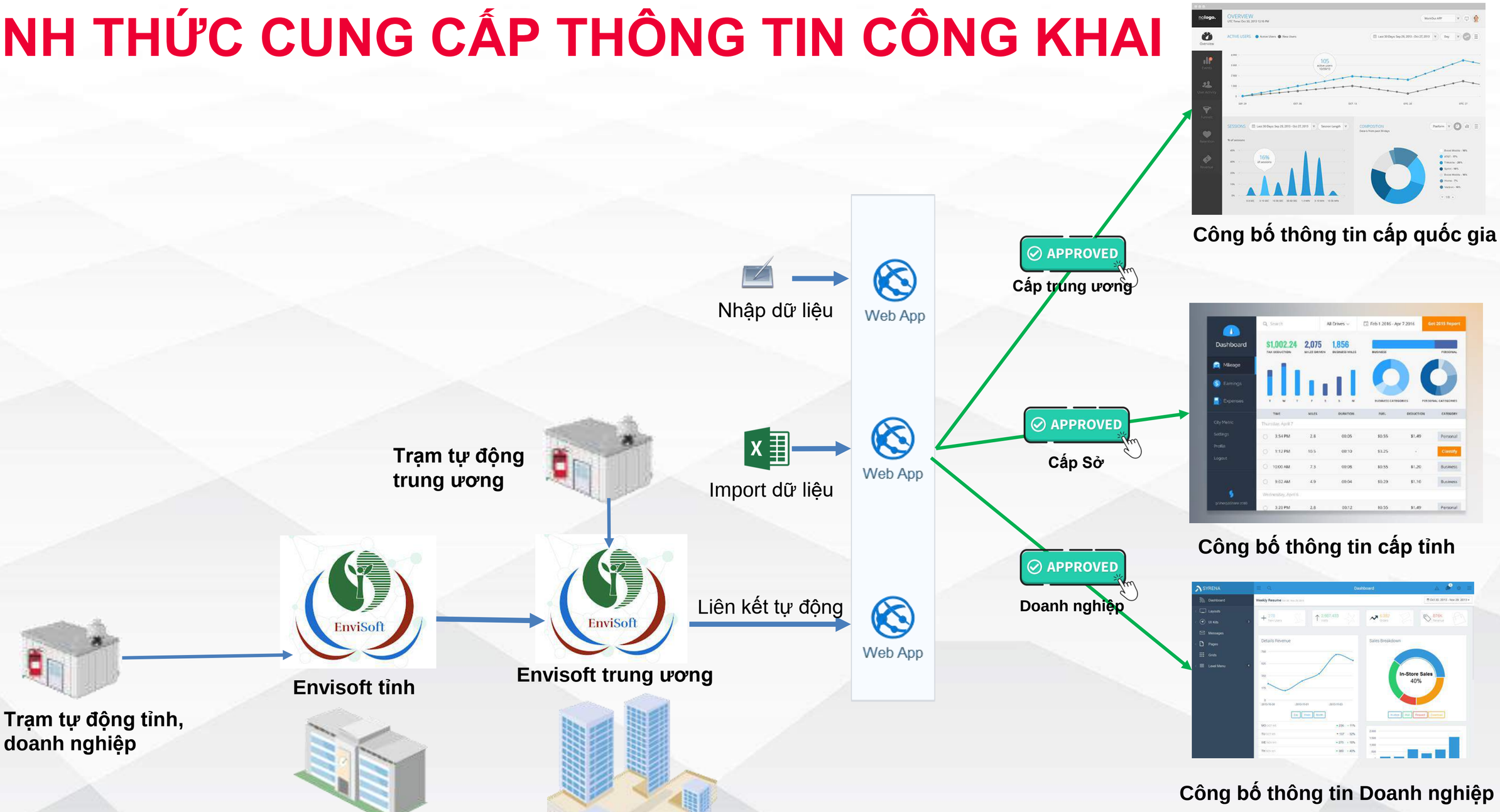

HÌNH THỨC CUNG CẤP THÔNG TIN CÔNG KHAI

1. Tự động liên kết thông tin với hệ thống Envisoft:

- Áp dụng đối với các trạm quan trắc tự động đã kết nối với hệ thống Envisoft thì các trang công khai thông tin sẽ tự động liên kết lấy thông tin của các trạm quan trắc tự động
- Người quản trị trang sẽ được phép kiểm duyệt và phê duyệt các thông tin quan trắc của từng trạm

2. **Import dữ liệu quan trắc qua các file định dạng tiêu chuẩn xls:**

- Đối với các trạm quan trắc không kết nối với hệ thống Envisoft thì người quản trị trang công khai có thể sử dụng công cụ import các dữ liệu quan trắc theo file định dạng tiêu chuẩn xls.
- Người quản trị trang sẽ được phép kiểm duyệt và phê duyệt các thông tin quan trắc công khai

3. Nhập tay dữ liệu công khai :

- Áp dụng đối với hình thức với doanh nghiệp có số trạm ít (<=2)
- Người quản trị trang sẽ được phép kiểm duyệt và phê duyệt các thông tin quan trắc công khai

Công khai thông tin cấp quốc gia

Công khai thông tin cấp tỉnh

Công khai thông tin Doanh nghiệp

CHỨC NĂNG TRANG CẤP QUỐC GIA

- Công khai thông tin số lượng doanh nghiệp có lượng thải lớn theo quy định.
- Công khai danh sách các đơn vị đã thực hiện chia sẻ, công khai thông tin.
- Khi trang của doanh nghiệp, Sở công khai thông tin thì các thông tin công khai liên thông được trên trang toàn quốc và người quản trị có thể lựa chọn để công khai trên trang toàn quốc.
- Cung cấp thông tin, phổ biến các luật, quy định bảo vệ môi trường cho cộng đồng, người dân góp phần nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường
- Liên thông hiển thị được các thông tin thời tiết. (nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, hướng gió...)
- Hiển thị các điểm quan trắc không khí tự động trên toàn quốc trên bản đồ. (có các chức năng, tìm kiếm, phóng to, thu nhỏ. Có thể ẩn hiện các trạm theo các trạng thái, mức độ)
- Hiển thị được danh sách các trạm đang thực hiện công khai. Người dân có thể xem được dữ liệu lịch sử giá trị min, max, các cảnh báo tương ứng với chỉ số chất lượng môi trường.
- Người dân có thể xem được dữ liệu VN AQI ngày trong 30 ngày gần nhất (với ngày xem).
- Kênh trao đổi về thông tin chỉ số chất lượng môi trường.
- Người quản trị có thể lựa chọn phê duyệt các trạm công khai, các chỉ số công bố, dữ liệu công khai

CÔNG KHAI THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG

Không khí	Nước mặt	Nước thải	Khí thải	Nước thải

Nhập tên thành phố

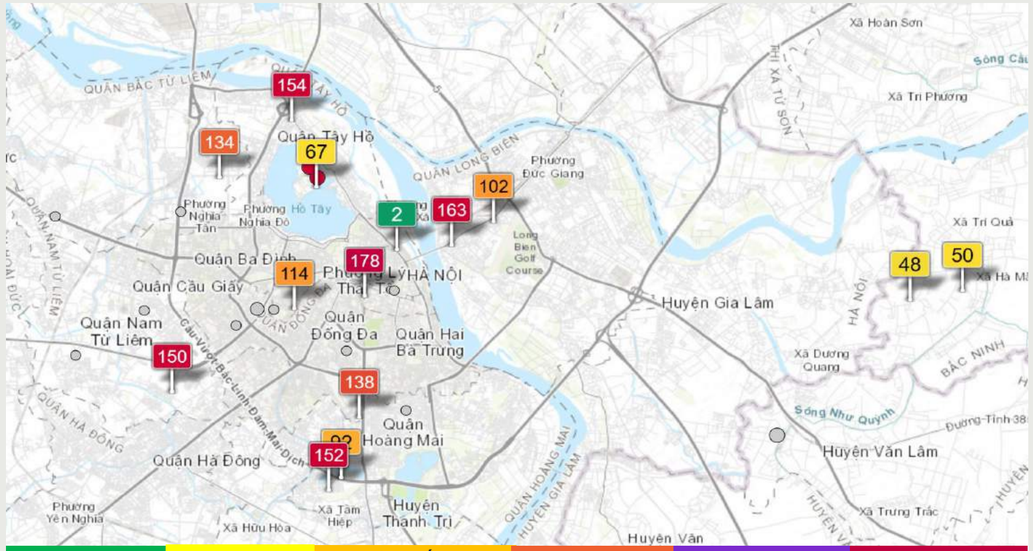

Tốt	Trung bình	Không tốt cho nhóm nhạy cảm	Không tốt	Rất không tốt	Nguy hiểm

Xếp hạng thành phố Việt Nam

#	Thành phố	AQI
1	Hoàn Kiếm Hà Nội	178
2	Biên Hoà	168
3	Thái Nguyên	166
4	Hồ Chí Minh	156
5	Bắc Ninh	153
6	Thanh Hoá	126
7	Đồng Nai	121
8	Đà Nẵng	118
9	Bắc Giang	115
10	Hải Phòng	112

Chi tiết >>

TIN CÔNG KHAI DỮ LIỆU QT

Vận hành, đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng của hệ thống trạm quan trắc tự động, liên tục

01/03/2022

Hội thảo Tập huấn vận hành và đánh giá chất lượng hệ thống cho trạm quan trắc tự động liên tục

01/03/2022

Công tác quản lý các đơn vị/doanh nghiệp đang vận hành các trạm quan trắc môi trường tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

01/03/2022

BỐ CỤC THÔNG TIN TRANG CÔNG KHAI THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG QUỐC GIA

Vùng banner – logo – Top Menu

Tab thông tin môi trường : không khi – nước mặt – nước thải- khí thải

Bản đồ hoặc biểu đồ hiện thị thông tin môi trường tỉnh có chỉ số vượt cao nhất tương ứng với tab thônng tin được chọn

Danh sách các điểm đo cấp tỉnh tương ứng với tab thông tin được chọn

Slide tin tức công khai

Slide tin tức môi trường

Văn bản pháp luật môi trường

Các tiêu chuẩn môi trường

Slide các logo liên kết các đơn vị liên quan

Menu chân trang

CHỨC NĂNG TRANG CẤP TỈNH

- Công khai thông tin số lượng doanh nghiệp có lượng thải lớn trong tỉnh theo quy định.
- Công khai danh sách các đơn vị đã thực hiện chia sẻ, công khai thông tin môi trường của tỉnh
- Cung cấp thông tin, phổ biến các luật, quy định bảo vệ môi trường cho cộng đồng, người dân góp phần nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường
- Công khai thông tin của doanh nghiệp theo ngành nghề (giới thiệu doanh nghiệp, lịch vực hoạt động của doanh nghiệp.....
- Công khai thông tin quan trắc môi trường. (Một số thông tin cơ bản/chỉ số chất lượng môi trường) của các trạm của tỉnh
- Các thông tin về chất lượng môi trường được biểu diễn trực quan, thân thiện dưới dạng bảng biểu, biểu đồ. Các thông tin lịch sử diễn biến số liệu quan trắc chất lượng môi trường của doanh nghiệp về nước thải.
- Từ trang envisoft địa phương sẽ có links đến trang công khai thông tin quốc gia.
- Bản đồ môi trường cấp tỉnh
- Cho phép người quản trị lựa chọn phê duyệt các thông tin công khai, các trạm công khai, các doanh nghiệp công khai trong tỉnh

CHỨC NĂNG TRANG CẤP DOANH NGHIỆP

- Cung cấp thông tin, phổ biến các luật, quy định bảo vệ môi trường cho cộng đồng, người dân góp phần nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường
- Công khai thông tin của doanh nghiệp theo ngành nghề (giới thiệu doanh nghiệp, lịch vực hoạt động của doanh nghiệp.....
- Công khai thông tin quan trắc môi trường. (Một số thông tin cơ bản/chỉ số chất lượng môi trường) của các trạm của doanh nghiệp
- Các thông tin về chất lượng môi trường được biểu diễn trực quan, thân thiện dưới dạng bảng biểu, biểu đồ.
- Các thông tin lịch sử diễn biến số liệu quan trắc chất lượng môi trường của doanh nghiệp về nước thải.
- Cho phép người quản trị lựa chọn phê duyệt các thông tin công khai, các trạm của doanh nghiệp minh
- Thông tin công khai sẽ được kết nối đến trang công khai quốc gia

CÔNG KHAI THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Công ty TNHH Cheng Loong Bình Dương Paper (CLC)

Địa chỉ : Lô 4, Khu Công nghệ Quốc tế Protrade, An Tây, Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại : 886 2 2222 5131 / 0274 385 5649 ~ 651

Email: clc@mail.clc.com.tw

Fax : 886 2 2222 6110 / 0274 3855 647 ~ 648

Website : http://www.clc.com.tw/

Tập đoàn Cheng Loong được thành lập năm 1959 tại Taiwan - Đài Loan, chuyên về sản xuất và chuyển đổi giấy, là trung tâm phân phối sản phẩm giấy trên thị trường châu Á cũng như quốc tế.

Tại Việt Nam, năm 2015, Công ty TNHH Cheng Loong Bình Dương Paper ra đời, mục tiêu là xây dựng nhà máy sản xuất giấy bao bì công nghiệp (công suất 1.000.000 tấn/năm) và giấy tiêu dùng (công suất 50.000 tấn/năm). Dựa trên tiêu chí kinh doanh “Trung - Thành - Tín - Thực”, nghĩa là đối nhân trung thành - xử sự tín thực - năng động cầu tiến - toàn tâm nỗ lực, Công ty lấy hình tượng doanh nghiệp xanh trường tồn để phát huy vai trò của doanh nghiệp xanh, sáng tạo và xây dựng cuộc sống hạnh phúc.

THÔNG TIN CÔNG KHAI MÔI TRƯỜNG

Tên trạm	Trạng thái
Bình Dương Chenglong (NT)	●
Bình Dương Chenglong (KT)	●

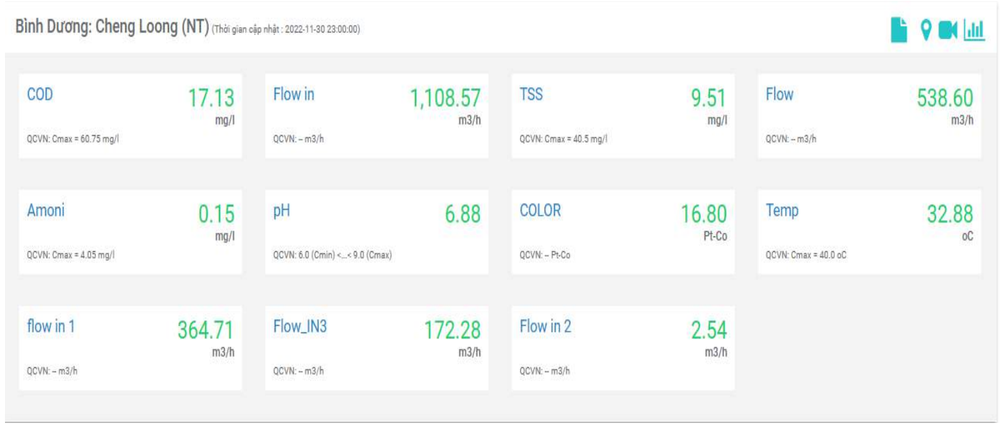

BỐ CỤC THÔNG TIN TRANG CÔNG KHAI THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG

Vùng banner – logo – Top Menu

Ảnh đại diện doanh nghiệp

Thông tin cơ bản doanh nghiệp

Giới thiệu tóm tắt doanh nghiệp

Danh sách các trạm của doanh nghiệp

Hiện thị thông tin công khai của trạm

Slide bản tin công khai môi trường của doanh nghiệp

Menu chân trang

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HỆ THỐNG THÍ ĐIỂM

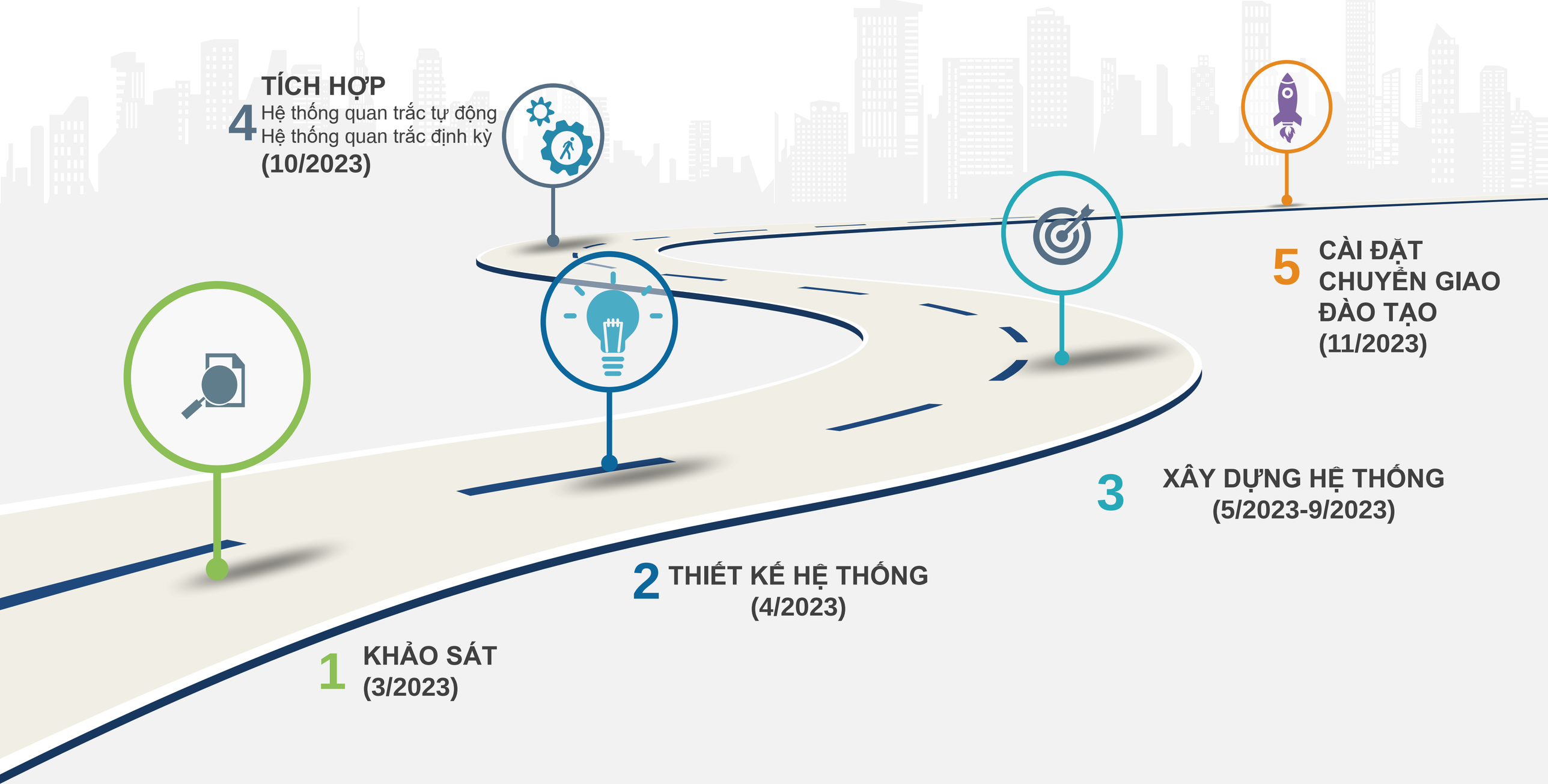

NỘI DUNG DỰ KIẾN TRIỂN KHAI THEO KH 3 NĂM

TT	Nội dung công việc	2023	2024	2025
I	**Xây dựng hệ thống VB/tài liệu hướng dẫn kĩ thuật**			
1	02 tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về công khai thông tin dữ liệu môi trường	x		
2	Hội thảo, họp nhóm chuyên gia	x		
II	**Xây dựng Hệ thống công khai thông tin môi trường của doanh nghiệp.**			
2.1	Khảo sát, tổng hợp, xây dựng trang công khai thông tin chung toàn quốc cho dữ liệu quan trắc tự động	x	x	x
2.2	Tham vấn ý kiến (Hội thảo/họp nhóm chuyên gia) cho quan trắc tự động	x		
2.3	Khảo sát, tổng hợp, xây dựng trang quản lý, kết nối thông tin công khai của mỗi doanh nghiệp lên trang công khai toàn quốc cho dữ liệu quan trắc tự động.	x	x	x
2.4	Xây dựng hệ thống quản lý, tích hợp dữ liệu quan trắc định kỳ	x		x
2.5	Tích hợp dữ liệu quan trắc định kỳ lên trang công khai thông tin chung toàn quốc		x	
2.6	Tham vấn ý kiến (Hội thảo/họp nhóm chuyên gia) cho quan trắc định kỳ	x	x	x
2.7	Tích hợp dữ liệu quan trắc định kỳ lên trang quản lý, kết nối thông tin công khai của mỗi doanh nghiệp lên trang công khai toàn quốc		x	
2.8	Xây dựng công khai/công bố trên mobile		x	x
III	**Truyền thông và thu hút sự tham gia của khối tư nhân**			
3.1	Thiết kế một chương trình thuyết phục sự tham gia của khối tư nhân và truyền thông, quảng bá về Hệ thống Công khai thông tin môi trường doanh nghiệp		x	
3.2	Thực hiện kế hoạch thuyết phục sự tham gia của khối tư nhân và truyền thông			x
IV	**Hoạt động duy trì vận hành**			
4.1	Phí truyền dữ liệu và kết nối với NCEM	x	x	x
4.2	Triển khai cài đặt, tích hợp với hệ thống tại Trung ương. Sử dụng chung hạ tầng của Trung tâm Quan trắc môi trường miền Bắc	x	x	x
4.3	Chi phí duy trì, quản trị hệ thống	x	x	x

NỘI DUNG DỰ KIẾN TRIỂN KHAI THEO KH 3 NĂM

TT	Nội dung công việc	2023	2024	2025
4.4	Thuê tên miền	x	x	x
4.5	Đánh giá tính bảo mật, an toàn thông tin của toàn bộ hệ thống phần mềm công bố thông tin	x	x	x
4.6	Giấy phép phần mềm cho thiết bị an ninh mạng duy trì hàng năm	x	x	x
4.7	Nâng cao năng lực cán bộ (đào tạo trong nước và nước ngoài)		x	x
4.8	Kiểm toán	x	x	x
4.9	Chi phí khác (cấu trúc, huy động tham gia của các DN, ban tư vấn…)			x
V	**Triển khai thử nghiệm tại miền Bắc**			
5.1	Khảo sát hạ tầng, dữ liệu và tích hợp	x		
5.2	Chuyên gia nội bộ thực hiện đào tạo việc làm cho nhân viên của doanh nghiệp về tích hợp công cụ vào trang web của doanh nghiệp và quản trị hệ thống	x		
5.3	Chi phí đi lại	x		
5.4	Hỗ trợ phí truyền dữ liệu về Platform	x		
5.5	Chuyển giao, hướng dẫn vận hành hệ thống	x		
VI	**Triển khai thử nghiệm tại miền Nam (1 tỉnh)**			
6.1	Khảo sát hạ tầng, dữ liệu và tích hợp		x	
6.2	Chuyên gia nội bộ thực hiện đào tạo việc làm cho nhân viên của doanh nghiệp về tích hợp công cụ vào trang web của doanh nghiệp và quản trị hệ thống		x	
6.3	Chi phí đi lại +Vé máy bay		x	
6.4	Hỗ trợ phí truyền dữ liệu về Platform		x	
6.4	Chuyển giao, hướng dẫn vận hành hệ thống		x	
VII	**Triển khai mở rộng hệ thống**			
7.1	Chi phí đi lại			x
7.2	Chuyển giao, hướng dẫn tại một số địa phương			x
7.3	review lại tài liệu/văn bản hướng dẫn			x
VIII	**Hội thảo, họp nhóm chuyên gia**	**x**	**x**	x

NỘI DUNG

1
HIỆN TRẠNG - MỤC ĐÍCH

2
PHÁP LÝ

3
TRANG CÔNG BỐ

4
LỢI ÍCH

LỢI ÍCH SỬ DỤNG TRANG CÔNG KHAI THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG

1. Tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, dữ liệu công khai được tích hợp tập trung 1 nơi duy nhất
2. Tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp, tính chia sẻ DL
3. Được công khai thông tin trên các trang công khai chính thức của tỉnh, quốc gia
4. Không mất chi phí xây dựng các trang công khai riêng của doanh nghiệp
5. Các trang công khai chính thức được tiêu chuẩn hoá và hỗ trợ doanh nghiệp dễ dàng thuận lợi trong việc cung cấp , phê duyệt các thông tin công khai

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

Văn Hùng Vỹ: 0912.696.358, email: hungvy@cem.gov.vn

Liên hệ

Fanpage